TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TH O** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **185**/2019/QĐST-HNGĐ	*Th O, ngày 18 tháng 12 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 242/2019/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Á**, sinh năm 1991.
ĐKNKTT và nơi ở: Thôn T L, xã T Đ, huyện Trực Ninh, Tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Bá T**, sinh năm 1992.
ĐKNKTT và nơi ở: Thôn Th Th, xã T C, huyện Th O, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 12 năm 2019 là hoàn T tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị Á và anh Nguyễn Bá T**.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:***

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị **Phạm Thị Á và anh Nguyễn Bá T** thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ghi nhận sự tự thỏa thuận của Chị Phạm Thị Á và anh Nguyễn Bá T về việc chị Phạm Thị Á nhận nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là cháu Nguyễn Ngọc Hà M, sinh ngày 02/12/2018 cho đến khi cháu M trưởng thành. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Bá T nhận trợ cấp nuôi con chung Nguyễn Ngọc Hà M là: 2.000.000đ/01 tháng, tính từ tháng 01 năm 2020 cho đến khi cháu M trưởng thành hoặc cho đến khi các bên có yêu cầu khác.

Anh Nguyễn Bá T có quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Không có.

- *Về án phí:* Chị **Phạm Thị Á** tự nguyện nộp cả 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Trả lại chị Phạm Thị Á: 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*). Được đối trừ vào số tiền 300.000đồng đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 01917 ngày 06 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Th O, thành phố Hà Nội. Anh Nguyễn Bá T phải chịu 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ghi nhận trợ cấp nuôi con chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND huyện Th O;
- THADS huyện Th O;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TH O
Thẩm phán

Nguyễn Tiến Hùng